

Số: /2026/NQ-HĐND

Cát Hải, ngày tháng năm 2026

DỰ THAO

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn đặc khu Cát Hải

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../.../2026 của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải về việc ban hành **Nghị quyết của Hội đồng nhân dân đặc khu Quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn đặc khu Cát Hải**; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân đặc khu và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân đặc khu tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân đặc khu Cát Hải ban hành **Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn đặc khu Cát Hải**.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định **nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật** của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trên địa bàn đặc khu Cát Hải.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn đặc khu Cát Hải.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí

1. Mức chi quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn đặc khu Cát Hải và là mức chi để thanh toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật có phạm vi tác động rộng, nội dung phức tạp hoặc đòi hỏi phải tổ chức khảo sát thực tế, lấy ý kiến diện rộng của các đối tượng chịu tác động, căn cứ vào tính chất của từng dự thảo, cơ quan được giao chủ trì soạn thảo được phép chủ động điều hòa tỷ lệ phân bổ kinh phí giữa các khâu quy định tại Điều 3 và Điều 4 Nghị quyết này (tăng tỷ lệ chi cho khâu xây dựng, soạn thảo, khảo sát thực tế và lấy ý kiến) nhưng không vượt quá tổng mức chi được giao. Trường hợp cần thiết, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo Ủy ban nhân dân đặc khu xem xét, quyết định mức chi cao hơn nhưng tối đa không quá 1,5 lần tổng mức chi quy định tại Nghị quyết này đối với các nhiệm vụ đặc thù, kinh phí phát sinh được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước chi thường xuyên phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng văn bản được giao đầu năm của đơn vị.

Điều 3. Nội dung chi, mức chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân đặc khu

1. Tổng mức chi được phân bổ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (60%)	Thẩm tra (30%)	Thông qua (10%)
Nghị quyết mới hoặc Nghị quyết thay thế Nghị quyết hiện hành	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung từ 02 Nghị quyết trở lên	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 Nghị quyết	18	10,8	5,4	1,8
Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Nghị quyết hay nhiều Nghị quyết)	9	5,4	2,7	0,9

2. Nội dung chi được thực hiện đối với các hoạt động sau đây:

- Xây dựng, soạn thảo dự thảo văn bản;
- Thẩm định dự thảo văn bản;
- Thẩm tra dự thảo văn bản;
- Trình thông qua, ban hành văn bản;

- Các nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm khác phục vụ trực tiếp việc xây dựng, trình, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân **đặc khu** theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nội dung chi và mức chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân đặc khu

1. Tổng mức chi được phân bổ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo (60%)	Thẩm định (30%)	Trình, ban hành (10%)
Quyết định mới hoặc Quyết định thay thế Quyết định hiện hành	20	12	6	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung từ 02 Quyết định trở lên	20	12	6	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung 01 Quyết định	12	7,2	3,6	1,2
Quyết định bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Quyết định (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Quyết định hay nhiều Quyết định)	6	3,6	1,8	0,6

2. Nội dung chi được thực hiện đối với các hoạt động sau đây:

- Xây dựng, soạn thảo dự thảo văn bản;
- Thẩm định dự thảo văn bản;
- Hoàn thiện, trình ban hành văn bản;

- Các nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm khác phục vụ trực tiếp việc xây dựng, trình, ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân **đặc khu** theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 5. Nguồn kinh phí và phương thức thực hiện thanh toán

1. Nguồn kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn đặc khu Cát Hải do ngân sách cấp đặc khu đảm bảo theo quy định của Luật

Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

2. Việc thanh, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

3. Căn cứ tổng mức chi, nội dung chi, mức chi quy định tại Nghị quyết này, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu quyết định phân bổ kinh phí đối với các nhiệm vụ, hoạt động thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân đặc khu.

4. Khuyến khích ứng dụng chuyên đổi số trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường lấy ý kiến và xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả thực hiện.

Điều 6. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Giao Ủy ban nhân dân đặc khu chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân đặc khu, các Ban của Hội đồng nhân dân đặc khu, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân đặc khu và đại biểu Hội đồng nhân dân đặc khu giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân đặc khu Cát Hải khoá II, kỳ họp thứ ... thông qua ngày .../.../2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Sở Tài chính, Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy đặc khu;
- Thường trực HĐND đặc khu;
- Các ban HĐND đặc khu;
- CT, PCT UBND đặc khu;
- UB MTTQVN đặc khu;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc đặc khu;
- C, PCVP HĐND và UBND đặc khu;
- Công thông tin điện tử đặc khu;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Phương